

Số: 03 /QĐ- THMP

Điện Biên, ngày 13 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai Thu hồi dự toán tạm giao; Giao bổ sung dự toán thực hiện các chế độ chính sách theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP năm 2022 Trường PTDTBTTH xã Mường Pôn

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn vào Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ vào Quyết định số 541/QĐ- PGDĐT, ngày 29/12/2022 V/v Thu hồi dự toán tạm giao; Giao bổ sung dự toán thực hiện các chế độ chính sách theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP năm 2022 ;

Xét đề nghị của của bộ phận kế toán, hội đồng sư phạm nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu Thu hồi dự toán tạm giao; Giao bổ sung dự toán thực hiện các chế độ chính sách theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP năm 2022 của Trường PTDTBT tiểu học xã Mường Pôn (có biểu chi tiết đính kèm)

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận, tổ chuyên môn trong nhà trường có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.KT



Hà Văn Minh

Đơn vị: Trường PTDTBT Tiểu học xã Mường Pồn

Chương: 622



GAO BỔ SUNG DỰ TOÁN KINH PHÍ NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ- THMP, ngày 13/1/2023 của trường PTDTBTTH xã Mường Pồn)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Giao bổ sung dự toán năm 2022
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	- 40% bổ sung nguồn điều chỉnh tiền lương	
	- 60% được để lại chi hoạt động	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	23.250.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	23.250.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	23.250.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	- Chi thanh toán cá nhân	
	- Chi hoạt động	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	23.250.000
	- Hỗ trợ CPHT (NĐ 81/2021) mã nguồn 12	23.250.000
	- Hỗ trợ ăn trưa (NĐ 105/2020)	
	- Hỗ trợ cấp dưỡng (NĐ 105/2020)	
	Hỗ trợ GV dạy lớp ghép, tăng cường tiếng việt (NĐ 105/22020)	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	